CTCP CNC Capital Việt Nam (HNX: KSQ)

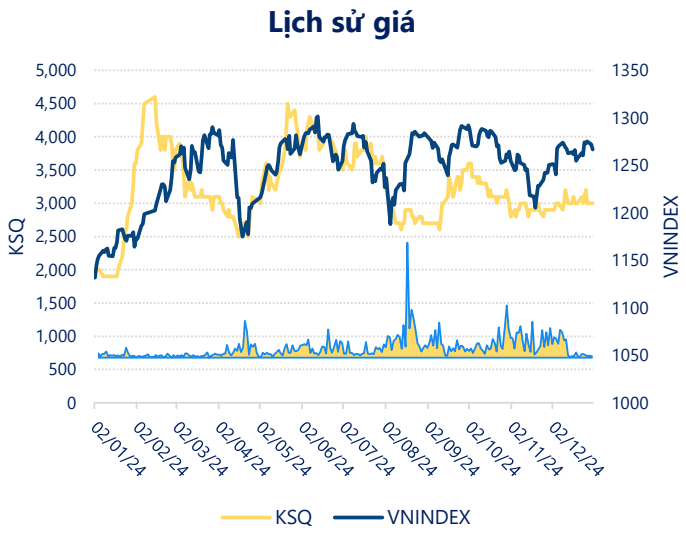
FireAnt

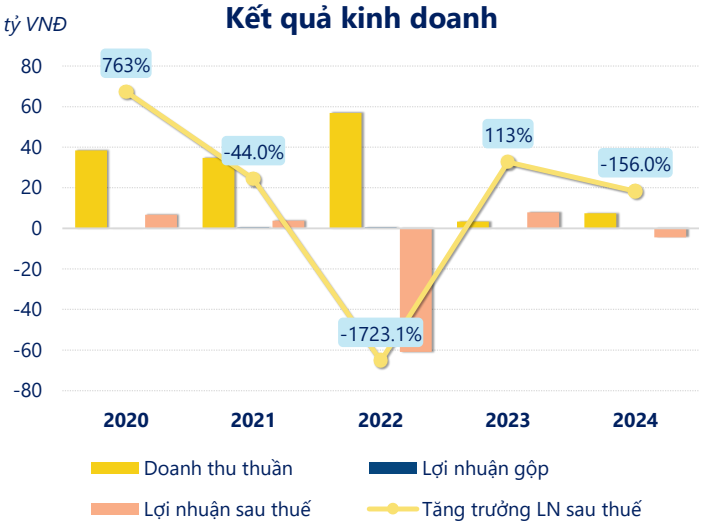
KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày 31/12/2024	3,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	-	-

	2024	YoY
DT thuần	7.45 *tỷ VNĐ*	▲ 4.11 ▲ 123%
LN gộp	0.09 *tỷ VNĐ*	▲ 0.04 ▲ 59.0%
LN thuần	-4.64 *tỷ VNĐ*	▼ 12.7 ▼ 158%
LN sau thuế	-4.44 *tỷ VNĐ*	▼ 12.4 ▼ 156%

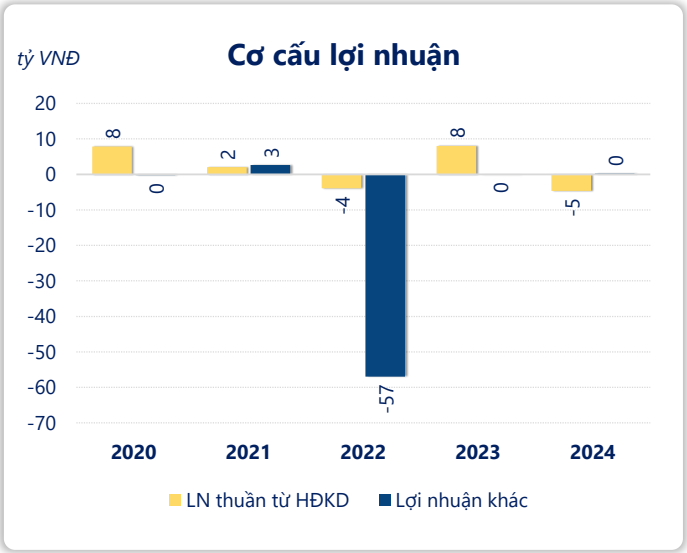
	2024	+/- YoY
ROE	-1.7%	▼ 4.7%
ROA	-1.4%	▼ 3.9%

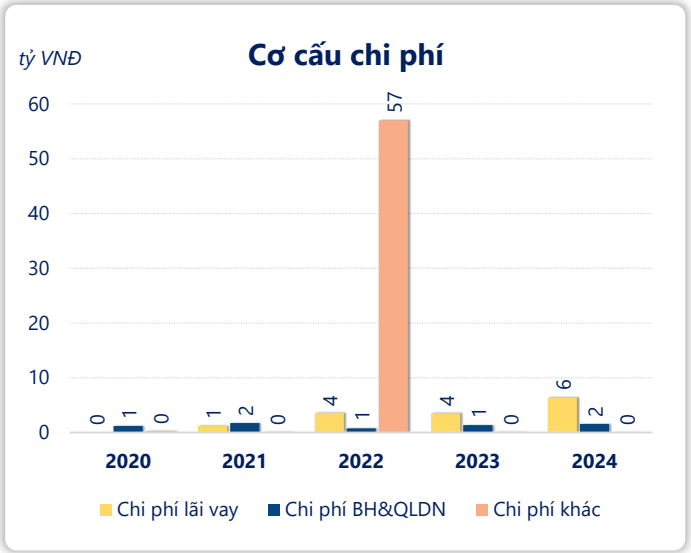




Năm **2024**, **KSQ** ghi nhận doanh thu thuần **7.45** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **-4.44** tỷ đồng, lần lượt **tăng 123%** và **giảm 156%** so với năm trước.

Doanh thu có sự tăng trưởng nhưng không đủ bù đắp các chi phí khiến lợi nhuận âm, dẫn đến **ROE** bằng -1.66% là dấu hiệu của tình hình kinh doanh đang xấu đi.

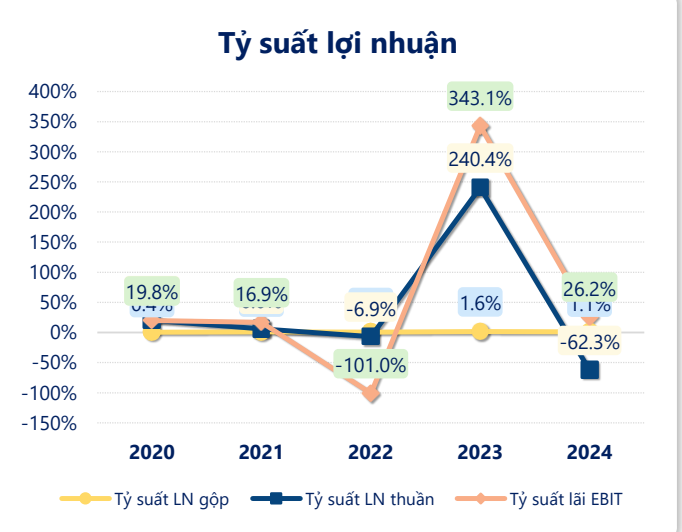


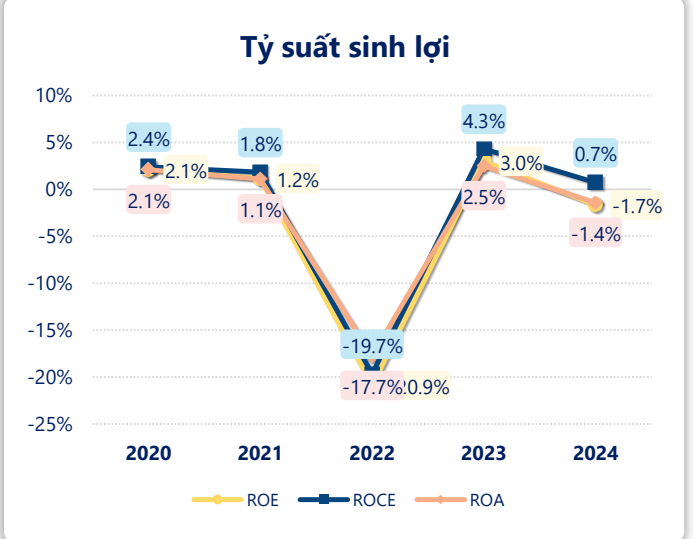


Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của **KSQ** năm **2024 giảm đi 12.67** tỷ so với năm trước, ghi nhận khoản lỗ 4.64 tỷ đồng. Đây là khoản **lỗ từ hoạt động kinh doanh lớn nhất 5 năm qua**. Cho thấy dấu hiệu tiêu cực trong hoạt động kinh doanh của công ty trong những năm gần đây.

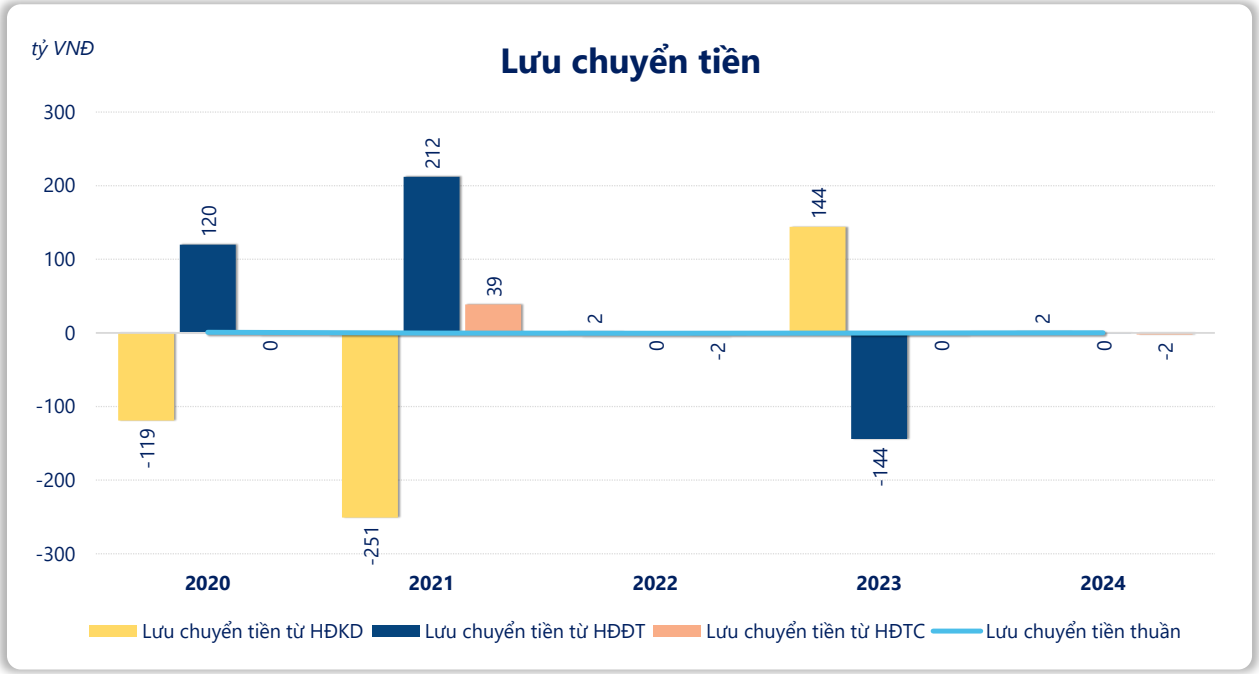
Chi phí lãi vay tăng lên so với năm trước, ở mức **6.40** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **tăng lên**, ở mức **1.55** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.00** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của KSQ năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **-1.66%**, tuy nhiên vẫn **cao hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.





KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	**38.4**	**34.8**	**56.8**	**3.34**	**7.45**
Giá vốn hàng bán	38.2	34.4	56.4	3.28	7.36
Lợi nhuận gộp	**0.17**	**0.44**	**0.41**	**0.05**	**0.09**
Doanh thu HĐTC	9.21	4.63	0.00	12.8	3.22
Chi phí TC	0.39	1.27	3.57	3.51	6.40
Chi phí lãi vay	**0**	**1.15**	**3.57**	**3.51**	**6.40**
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0	0	0	0	0
Chi phí QLDN	1.16	1.72	0.76	1.32	1.55
LN thuần từ HĐKD	**7.83**	**2.07**	**-3.92**	**8.02**	**-4.64**
Lợi nhuận khác	-0.24	2.64	-57.0	-0.09	0.20
LN trước thuế	**7.59**	**4.71**	**-60.9**	**7.94**	**-4.44**
Lợi nhuận sau thuế	**6.70**	**3.75**	**-60.9**	**7.94**	**-4.44**
LNST của CĐ cty mẹ	**6.70**	**3.75**	**-60.9**	**7.94**	**-4.44**



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của KSQ bằng **0.24** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (0.02 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **2.39** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **0.00** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-2.15** tỷ đồng.